

AP QUENCHO 46

DẦU TÔI KIM LOẠI

Mô tả

AP QUENCHO 46 là dầu tôi cao cấp được pha trộn từ dầu gốc parafin tinh chế và chất phụ gia đa năng để xử lý nhiệt. Dầu với điểm chớp cháy cao và độ bay hơi thấp, đáp ứng khả năng bền nhiệt và bền oxy hoá tốt.

Lợi ích

✓ Tỏi cứng hữu hiệu

Tốc độ làm lạnh nhanh, độ nhớt dầu thấp nên ít hao do dính vào phôi và dễ luân chuyển nên duy trì tính đồng nhất trong quá trình tôi. Phụ gia đa năng bền nhiệt (QuenchoTech) giúp phân tán nhanh các bọt khí, hạn chế tác dụng cách nhiệt của chúng.

✓ Giảm thất thoát dầu

Trong thành phần dầu ít các chất dễ bay hơi nên dầu có nhiệt độ chớp cháy cao làm giảm nguy cơ cháy, ít hao dầu do bay hơi và ít khói do đó cải thiện điều kiện làm việc của người sử dụng.

✓ Tuổi thọ dầu dài hơn

Dầu gốc với tính năng bền nhiệt và bền oxy hóa sẵn có kết hợp với phụ gia bền nhiệt chống oxi hóa (QuenchoTech) giúp cho dầu không bị nhiệt phân, giảm sự hình thành cặn lắng nhờ đó sản phẩm tôi có chất lượng ổn định và kéo dài tối đa tuổi thọ dầu.

✓ Độ tôi sáng

Công nghệ phụ gia bền nhiệt QuenchoTech duy trì màng dầu bền bỉ, giảm tiêu hao vật liệu tôi, giúp bề mặt kim loại tôi sáng hơn.

✓ Kéo dài tuổi thọ bể, nâng cao năng suất

Hệ phụ gia đa năng bền nhiệt (QuenchoTech) với khả năng phân tán cao giúp giảm thiểu sự nhiệt phân và cặn bám trên bề mặt kim loại, bề mặt bể giúp giảm nhu cầu tẩy rửa và làm sạch các vết ố sau khi tôi.

Ứng dụng

AP QUENCHO 46 được khuyến dùng cho các ứng dụng tôi và nhúng lạnh hoặc nóng.

- Dầu cấp **ISO 15, 22, 32** có cấp độ nhớt thấp, dùng cho quy trình tôi nhiệt độ thấp ở tốc độ cao. Nhiệt độ bể thông thường dưới 65°C.
- Dầu cấp **ISO 46 & 68** có cấp độ nhớt trung bình, ứng dụng kép cho cả tôi ở nhiệt độ thấp và tôi ở nhiệt độ cao trong dải nhiệt độ từ 90 °C (đối với hệ thống hở) đến 150 °C (đối với hệ thống kín).
- Dầu cấp **ISO 150** ứng dụng cho tôi nhanh, dầu được thiết kế giúp sản phẩm đạt được sự đồng nhất cao và biên dạng thấp. Dải nhiệt độ làm việc trong khoảng từ 150 °C (đối với bể hở) đến 200 °C (đối với bể kín).

THÔNG SỐ KỸ THUẬT

Chỉ tiêu đo	Phương pháp	AP QUENCHO 46
Độ nhớt động học @40 °C, cSt	ASTM D445	42 - 50
Chỉ số độ nhớt, VI	ASTM D2270	Min 100
Điểm rót chảy, °C	ASTM D97	Max -12
Điểm chớp cháy COC, °C	ASTM D92	Min 225
Hàm lượng nước, °C	ASTM D95	Max 0.05
Độ tạo bọt @ 93.5 °C	ASTM D892	Max 50/0
Ăn mòn đồng @100 °C, 3h	ASTM D130	1a
Ngoại quan	Visual	Sáng & rõ

* Thông số sản phẩm trên đây là tiêu biểu và có thể thay đổi trong giới hạn cho phép khi sản xuất.

ĐÓNG GÓI

Bao bì 18L, 200L, IBC 1000L, Xe bồn.

LƯU TRỮ

- Nhiệt độ lưu trữ: Dưới 60°C. Tránh ánh nắng trực tiếp.
- Tránh xa các nguồn nhiệt và các nguồn dễ kích nổ, tránh nhiễm nước, không trộn lẫn với các loại dầu khác.

MÔI TRƯỜNG, SỨC KHỎE & AN TOÀN

- AP QUENCHO 46 không gây bất kỳ nguy hại đáng kể nào cho sức khỏe khi sử dụng đúng theo hướng dẫn và tuân thủ các tiêu chuẩn vệ sinh cá nhân và công nghiệp.
- Tránh tiếp xúc thường xuyên với dầu đã qua sử dụng. Thải bỏ dầu đã qua sử dụng đúng nơi quy định để bảo vệ môi trường.

Tham khảo Bảng hướng dẫn an toàn vật liệu (MSDS) kèm theo sản phẩm tại địa chỉ website <http://www.apsaigonpetro.com>

HỖ TRỢ KỸ THUẬT

- Để biết thêm thông tin chi tiết, vui lòng truy cập địa chỉ <http://www.apsaigonpetro.com>
- Vui lòng tham vấn đội hỗ trợ kỹ thuật APSP đối với các yêu cầu kỹ thuật không được đề cập trong tài liệu này tại hotline: 1900 0104